

Bản án số: 143/2025/HS-ST
Ngày: 25/11/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kha Vĩnh Xuyên

Ông Cao Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 09 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Chí M, sinh ngày 25/7/1980 tại Cần Thơ; Nơi thường trú : 5 C, Khu V, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là 5 C, Khu V, phường B, thành phố Cần Thơ); Nơi ở: Phòng trọ số A, nhà trọ số B T, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là B T, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Huỳnh Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1961; Anh chị em có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ là Đặng Thị Bích P, sinh năm 1980 (đã ly hôn). Có 01 người con, sinh năm 2007.

Nhân thân: Ngày 16/12/1998, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong. Có ông N là liệt sỹ Nguyễn Văn B, được tặng Huân chương Kháng chiến Hạng Nhì, Huân chương Chiến công Giải phóng Hạng Ba.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2024 đến nay, tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh A.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Luật sư bào chữa theo chỉ định cho bị cáo:* Luật sư **Nguyễn Thị Kim S** – Đoàn luật sư tỉnh A (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Trần Quang V2**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp G, xã P, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông **Đinh Minh T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: B T, xã X, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông **Phạm Thế V3**, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp G Chợ, xã Đ, tỉnh An Giang.

4. Bà **Trần Huỳnh N1**, sinh năm 2003

Địa chỉ: 6 H, phường R, tỉnh An Giang.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 11/12/2024, nhận được tin báo, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K (nay là tỉnh An Giang) đến khu vực phía trước nhà trọ (không tên) của Phạm Thái S1 thuộc ấp G, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Đ, tỉnh An Giang), kiểm tra, phát hiện Huỳnh Chí M cầm trên tay phải 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 bọc nylon trong suốt chứa tinh thể dạng rắn trong suốt, không đồng nhất và M khai nhận là ma túy đá nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật để xử lý.

Qua điều tra xác định:

Ngày 01/01/2024, thông qua mạng xã hội Zalo, Huỳnh Chí M quen một người đàn ông (không rõ họ tên ở Thành phố Hồ Chí Minh), người này gợi ý thuê M vận chuyển ma túy đá từ tỉnh Tây Ninh đến khu vực cầu T, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) giao cho người khác và hứa trả tiền công, theo thỏa thuận M đưa trước 10.000.000 đồng để nhận ma túy, khi M giao ma túy xong thì người nhận ma túy sẽ đưa cho M 20.000.000 đồng, M đồng ý. Sau đó, M đem xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 65D1-625.32 cầm cho Nguyễn Thị Đ – chủ tiệm C (địa chỉ số H D, ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh - nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) với số tiền 10.000.000 đồng.

Khoảng 09 giờ ngày 10/12/2024, theo thỏa thuận M đến quán cà phê gần khu vực Bến xe A, Thành phố Hồ Chí Minh đưa cho người đàn ông trên 10.000.000 đồng, người đàn ông này hướng dẫn M đến khu vực Bến xe T, tỉnh Tây Ninh sẽ có người đưa 01 bạch ma túy đá cùng 01 cây cân điện tử để M đem đến khu vực cầu T xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Đ, tỉnh An Giang) và cho số điện thoại 0911896322 để liên hệ giao ma túy và nhận 20.000.000 đồng. Sau đó, M thuê Trần Quang V2 - tài xế xe công nghệ chở đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực bến xe T, khi đi M cầm theo 01 thùng giấy đựng 01 con gà tre thái để ở cốp xe phía sau và rủ Đinh Minh T (bạn của M) đi cùng (nhưng không cho biết việc vận chuyển ma túy). Khi đến bến xe T, M kêu V2 và T vào quán cơm ăn uống đợi M, còn M liên lạc gặp người đàn ông khoảng từ 40 đến 50 tuổi đến đưa cho M 01 bạch nylon bên trong đựng 01 cây cân điện tử và 01 bọc nylon màu đen chứa ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, M kêu V2 chở xuống khu vực cầu T thuộc xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang). Tại đây, M xuống xe kêu V2 và T tìm chỗ ăn uống, còn M lấy thùng giấy đựng gà cùng bọc nylon đựng ma túy đá, rồi liên lạc số điện thoại 0911896322 để giao ma túy. Một lúc sau, có một thanh niên điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến chở M vào khu vực nhà trọ của Phạm Thái S1 thuộc ấp G, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Đ, tỉnh An Giang), rồi kêu M đứng đợi, còn người thanh niên này chạy xe đi đâu không rõ, sau đó lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang M về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu.

Quá trình điều tra bị can Huỳnh Chí M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Kết luận giám định số 1377/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh K (nay là tỉnh An Giang), kết luận: Nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 bạch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 97,0430 gam.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) bạch nylon kích thước 24,5cm x 14,6cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn, trong suốt, không đồng nhất.
- 01 (một) bọc nylon màu đen.
- 01 (một) thùng giấy.
- 01 (một) cây cân điện tử hiệu CAPACITY: 500gx0,01g

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSAG-P1 ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Chí M về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa tranh luận và luận tội: Bị cáo Huỳnh Chí M bị bắt quả tang khi đang vận chuyển khối lượng ma túy qua giám định làm rõ là 97,0430 gam Methamphetamin.

Trên cơ sở tài liệu chứng cứ được đánh giá công khai tại phiên tòa và lời thừa nhận của bị cáo, Viện kiểm sát có đủ căn cứ giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Chí M phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự và áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 18 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy thu giữ và các vật chứng không còn giá trị sử dụng và tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước điện thoại di động thu giữ của bị cáo.

Quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Chí M: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo do trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình khai báo tại tòa có quanh co nhưng bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, có ông bà là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và nói lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi vận chuyển ma túy thuê, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận được một người đàn ông không rõ địa chỉ thuê vận chuyển gói ma túy từ Tây Ninh về A giao thì bị bắt quả tang.

[3] Xét về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phần tranh tụng công khai tại phiên tòa. Kết quả giám định của Phòng K Công an tỉnh K, kết luận tang vật là gói bột màu trắng thu giữ của Huỳnh Chí M là chất ma túy loại

Methamphetamine, khối lượng 97,0430 gam. Với hành vi mang theo ma túy đi từ Tây Ninh đến A, Kiên Giang thì bị bắt như trên của bị cáo Huỳnh Chí M là đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự nước C1 năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy theo quy định. Việc vận chuyển ma túy từ nơi này đi nơi khác là đang tiếp tay, tạo điều kiện đưa các chất ma túy vào cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến hàng loạt tệ nạn xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mặc dù bị cáo có khai báo quanh co tại phiên tòa nhưng có đủ căn cứ xác định bị cáo là người được thuê vận chuyển ma túy và được trả công, bị cáo không biết về nguồn gốc ma túy cũng như mục đích giao ma túy của người thuê. Do đó, không xem xét xử lý về hành vi khác có liên quan là phù hợp.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với hành vi xem thường pháp luật của mình bị cáo phải bị truy tố và xét xử theo quy định. Sau khi đánh giá toàn diện vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như việc ăn năn hối cải của bị cáo, từ đó cần quyết định cho bị cáo một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành án xong và được xóa án tích vào năm 1998-1999;

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông bà là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Chí M: Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là các gói ma túy và các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng trong vụ án. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[9] Đối với những vấn đề khác của vụ án: Trần Quang V2 là tài xế xe và người đi cùng M trên xe, không biết M mang theo ma túy nên không bị xử lý là phù hợp;

Các đối tượng thuê M đi giao ma túy, chờ M đến chỗ người nhận ma túy chưa rõ tên và địa chỉ; chủ thuê bao 0911896322 tên Trần Huỳnh N1 (người M khai liên hệ để giao ma túy) hiện không có mặt ở địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Chí M** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí M 16 (mười sáu) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 11 tháng 12 năm 2024;

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thi tiêu hủy:

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 1423/2024 tại biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định lúc 10 giờ 20 phút, ngày 17/4/2024, tại phòng K - Công an tỉnh K;

- 01 (một) bọc nylon màu đen;

- 01 (một) thùng giấy;

- 01 (một) cây cân điện tử hiệu CAPACITY: 500gx0,01g.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei: 355870/66/680436/1 đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 15/QĐCGVC ngày 03/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Chí M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2025).

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- Viện CT&KSPT tại tp. HCM (1);
- TAND tối cao tại tp . HCM (1);kmj
- VKSND tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh AG (1);
- THA tỉnh AG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh AG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh AG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh AG;
- Bị cáo (1);
- Người liên quan (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Diệu Hiền